

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 20/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sĩ Chiến

Ông Vương Huy Vượng

Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiên Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đèo Văn C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993; Nơi sinh: Huyện T tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Đèo Văn N, sinh năm 1960; Con bà: La Thị L, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 07 anh, chị, em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Vợ: Teo Thị M, sinh năm 1988. Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: 02 tiền án.

+ Tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt Đèo Văn C 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Hiện chưa được xóa án tích.

+ Tại bản án số 15/2019/HS-ST ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Đèo Văn C 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Đèo Văn C bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/6/2021, đến ngày 17/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Đến ngày 22/9/2021 bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu cho đến nay.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã T huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Phạm Hồng T (đã chết); Con bà: Lò Thị T, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lò Thị U, sinh năm 1992; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: 01 tiền án.

+ Tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn T 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn T bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/6/2021, đến ngày 17/6/2021 bị can được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu cho đến nay (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lò Thị D, sinh năm 1992; Trú tại: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/6/2021, Đèo Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, loại 50S-H, màu sơn đen, biển kiểm soát 25AA-026.18 do C mượn của chị gái cùng mẹ khác cha tên là Lò Thị D sinh năm 1992, trú cùng bản để chở mẹ vợ và em gái ra ngã ba Trung Đồng, thuộc bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên để đón xe khách đi về huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Tại đây, C gặp Phạm Văn T, trú cùng bản đang đi mua thuốc để trị ngứa cho bản thân. Khi gặp C, T hỏi “*tý chở mẹ vợ và em về rồi thì mày có đi chơi đâu không*”, thì C trả lời “*tý nữa xong rồi thì tao đi xuống dưới đội để mua hàng chơi*”, tức là đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để mua Heroine sử dụng, nghe C nói vậy nên T xin đi cùng, C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe chở T đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để mua Heroine sử dụng. Đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than thì C và T dừng xe rồi đi bộ vào trong bản khoảng 20 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở bãi đất trống gần bụi tre. Lúc này, C hỏi người phụ nữ có Heroine bán không,

người phụ nữ trả lời có và hỏi mua bao nhiêu, thì C đưa cho người phụ nữ số tiền 150.000 đồng, lúc này T đang đứng bên cạnh thấy vậy nên cũng đưa cho người phụ nữ số tiền 50.000 đồng để mua Heroine. Người phụ nữ cầm tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho C 01 gói Heroine và đưa cho T 01 gói Heroine đều gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng rồi đi đâu không rõ. Mua được Heroine, C và T mỗi người trích ra một ít để sử dụng (Heroine của ai người đó sử dụng), số Heroine còn lại C gói lại như cũ sau đó gói thêm 01 mảnh nilon màu trắng bên ngoài, số Heroine còn lại T cũng gói lại như cũ sau đó gói thêm 03 mảnh nilon màu hồng bên ngoài rồi cả hai cùng cầm trên tay trái rồi C điều khiển xe chở T đi về. Đến hồi 10 giờ 55 phút cùng ngày, khi C và T về đến khu vực bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C đã tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói Heroine gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng bên trong gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,28 gam, T cũng tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói Heroine gói bằng 04 mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,19 gam, đồng thời C và T đều khai nhận cùng tàng trữ với mục đích sử dụng.

Ngày 08/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 45 ngày 08/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Đèo Văn C có khối lượng là 0,28 gam (*không phải hai mươi tám gam*);

Vật chứng thu giữ của Phạm Văn T có khối lượng 0,19 gam (*không phải mười chín gam*). Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,1 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Đèo Văn C và trích toàn bộ 0,19 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Phạm Văn T để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 463/GĐ-KTHS ngày 13/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại “Heroine”.

Vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Đèo Văn C 0,18 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng.

Vật chứng còn lại thu giữ của Phạm Văn T 04 mảnh nilon màu hồng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, loại 50S-H, màu sơn đen, BKS: 25AA 026.18, số máy: RL8139FMBY2SK701978, số khung: RL8GCBSUMK1001978 xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị D sinh năm 1992, trú tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Việc bị cáo Đèo Văn C sử dụng chiếc xe để đi mua Heroine thì chị Lò Thị D không biết. Ngày 01/8/2021, chị Lò Thị D có đơn xin lại tài sản. Vì vậy, ngày 02/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là chiếc xe nêu trên cho chị Lò Thị D.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKS-TU, ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Đèo Văn C và Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đèo Văn C và Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đèo văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Khấu trừ thời gian tạm giữ cho các bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đèo Văn C và Phạm Văn T, thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 10 giờ 55 phút, ngày 08/6/2021, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Đèo Văn C đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,28 gam và Phạm Văn T đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam cùng nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của

các bị cáo Đèo Văn C và Phạm Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Đèo Văn C sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng Lớp 5/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình riêng. Đối với Phạm Văn T sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng học hết lớp 5/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình rồi xây dựng gia đình. Ngày 08/6/2021 hai bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/6/2021 hai bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết giảm nhẹ trên bị cáo Đèo Văn C có hai bản án hiện chưa được xóa án tích. Phạm Văn T có một bản án hiện chưa được xóa án tích. Do vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo Đèo Văn C, Phạm Văn T đều là người thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, bị cáo Đèo Văn C biết bị cáo Phạm Văn T xin đi cùng xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để mua Heroine sử dụng và đã đồng ý cho bị cáo T đi cùng, sau đó C đã điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, loại 50S-H, màu sơn đen, BKS: 25AA-026.18 để chở T cùng đi mua 0,19 gam Heroine và bị bắt giữ. Vì vậy bị cáo C là đồng phạm với bị cáo T. Tổng khối lượng bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,47 gam Heroine.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng bên trong được gói bằng 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Đèo Văn C, có khối lượng 0,28 gam. Cơ quan Điều tra đã trích 0,1 gam để giám định, trích toàn bộ 0,19 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Phạm Văn T để gửi giám định.

Vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Đèo Văn C 0,18 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng

Vật chứng còn lại thu giữ của Phạm Văn T 04 mảnh nilon màu hồng. Hội đồng xét xử xác định đây là vật do Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, loại 50S-H, màu sơn đen, BKS: 25AA-026.18, số máy: RL8139FMBY2SK701978, số khung: RL8GCBSUMK1001978 xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị D sinh năm 1992, trú tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Việc bị cáo Đèo Văn C sử dụng chiếc xe để đi mua Heroine thì chị Lò Thị D không biết. Ngày 01/8/2021, chị Lò Thị D có đơn xin lại tài sản. Vì vậy, ngày 02/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là chiếc xe nêu trên cho chị Lò Thị D. Nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc số Heroine, Đèo Văn C và Phạm Văn T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Quá trình điều tra xác định, việc Đèo Văn C sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, loại 50S-H, màu sơn đen, BKS: 25AA-026.18, số máy: RL8139FMBY2SK701978, số khung: RL8GCBSUMK1001978 của Lò Thị Dung để làm phương tiện đi mua Heroine thì D không biết. Vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đèo Văn C và Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đèo Văn C 02 năm 06 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 02 năm 05 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giam ngày 22/9/2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 năm tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 01 năm 11 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư của công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,18 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Đèo Văn C.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 04 mảnh nilon màu hồng, thu giữ của Phạm Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành)

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh